

Số: 13/2016/TTLT-BTNMT-BNV

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2016

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Quy định tiêu chuẩn, điều kiện, hình thức, nội dung thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 58/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư liên tịch quy định tiêu chuẩn, điều kiện, hình thức, nội dung thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường,

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư liên tịch này quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, hình thức, nội dung thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường.

2. Thông tư liên tịch này áp dụng đối với viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường tham dự các kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Nguyên tắc thi thăng hạng

1. Việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp căn cứ vào vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và nhu cầu của đơn vị sự nghiệp.

2. Việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải bình đẳng, công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

Điều 3. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi

Viên chức được đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành tài nguyên và môi trường khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

1. Thuộc đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu.
2. Đang giữ chức danh nghề nghiệp có cùng 4 chữ số đầu trong mã số chức danh nghề nghiệp với chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi thăng hạng.
3. Có đủ tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi theo quy định.
4. Có khả năng đảm nhiệm hoặc đang làm việc ở vị trí công việc phù hợp với hạng chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi thăng hạng.
5. Được cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức đánh giá có đủ phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp; hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian 03 (ba) năm liên tục tính đến thời điểm thông báo nộp hồ sơ dự thi của cơ quan có thẩm quyền; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.
6. Được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý hoặc sử dụng viên chức cử tham dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

Chương II

HÌNH THỨC, NỘI DUNG THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

Điều 4. Thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II

1. Môn thi kiến thức chung
 - a) Hình thức thi: tự luận;
 - b) Thời gian thi: 180 phút;
 - c) Nội dung thi: kiểm tra kiến thức, năng lực của viên chức về định hướng chiến lược, kế hoạch phát triển và hiểu biết về pháp luật chuyên ngành phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng II của lĩnh vực dự thi (với 60% nội dung thi) và hiểu biết về pháp luật viên chức (với 40% nội dung thi).
2. Môn thi chuyên môn, nghiệp vụ
 - a) Hình thức thi: trắc nghiệm hoặc thực hành do Hội đồng thi quyết định;
 - b) Thời gian thi: trắc nghiệm 45 phút hoặc thực hành 30 phút;
 - c) Nội dung thi: kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực, đề xuất giải pháp giải quyết các vấn đề đang đặt ra trong thực tiễn gắn với tiêu chuẩn về trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp hạng II của lĩnh vực dự thi.